

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024

Thực hiện Công văn số 5824/BNN-TY ngày 22/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2024 và Công văn số 6060/BNN-TY ngày 31/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về xây dựng Kế hoạch và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2024;

Theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 97/SNN-CNTY ngày 12/01/2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024 (sau đây viết tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động ngăn chặn, phòng, chống hiệu quả các loại dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh. Không chế kịp thời dịch bệnh, hạn chế sự lây lan, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh nhằm phát triển bền vững ngành chăn nuôi, thủy sản, bảo vệ sức khỏe người dân và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng, duy trì thành công các vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh theo các đề án, chương trình, kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Nâng cao nhận thức của người dân, người chăn nuôi về tác hại của dịch bệnh trong chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi động vật thủy sản; trách nhiệm của người chăn nuôi, các cấp chính quyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và theo quy định pháp luật.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản.



- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật kịp thời, phù hợp và hiệu quả; sử dụng các biện pháp phòng là chính; sẵn sàng ứng phó dịch bệnh, khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người chăn nuôi.

- Bố trí đủ kinh phí thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh theo quy định. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

1.1. Nội dung chủ yếu phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

- Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các quy định chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật, xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật.

- Thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chẩn đoán, chữa bệnh; giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh; điều tra dịch bệnh; phân tích nguy cơ; khống chế dịch bệnh động vật.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật.

- Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch khống chế, thanh toán một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật: Bệnh Lở mồm long móng (LMLM), bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò (VDNC), bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò (THT), bệnh Dịch tả lợn cổ điển (DTLCĐ), bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), bệnh Tai xanh, bệnh Niu-cát-xơn...; bệnh truyền lây giữa động vật và người như: bệnh Đại động vật, bệnh Cúm gia cầm (CGC)...

- Thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về dịch bệnh động vật, chính sách hỗ trợ trong phòng, chống dịch bệnh động vật. Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

1.2. Các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh

1.2.1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tăng cường chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bệnh động vật; xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong việc kiểm tra, giám sát, nắm bắt thông tin tình hình dịch bệnh động vật, tạo sự chủ động và nâng cao hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật;

- Giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch này.

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương,

địa phương về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định;

- Khi có dịch bệnh động vật nguy hiểm thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp từ cấp tỉnh đến cấp xã theo quy định, đảm bảo công tác chỉ đạo điều hành linh hoạt, hiệu quả khi xảy ra dịch bệnh trên địa bàn, phân công trách nhiệm rõ ràng cụ thể cho từng thành viên ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp; tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ các biện pháp chống dịch kịp thời, phù hợp và hiệu quả để dập tắt, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người chăn nuôi;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn trong việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh động vật tại các địa phương.

1.2.2. Công tác quản lý chăn nuôi

- Tổ chức triển khai các quy định về quản lý chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Triển khai, ứng dụng các phần mềm quản lý chăn nuôi theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tập trung thực hiện tốt các nội dung tại Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045; Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh về việc quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030; Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X về việc quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Phước và các văn bản về quản lý chăn nuôi liên quan khác.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn việc quản lý chăn nuôi cho các đối tượng liên quan từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hướng dẫn người chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt và đặc biệt chú trọng đến nguồn gốc con giống, thức ăn phải rõ ràng, đạt tiêu chuẩn; thực hiện cách ly, vệ sinh, khử trùng môi trường chăn nuôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi phù hợp với vật nuôi... Hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa từ các nhà hàng, khách sạn, khu công nghiệp.

1.2.3. Công tác tiêm vắc xin phòng bệnh

a) Đối với các trang trại chăn nuôi tập trung

- Định kỳ tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi của trang trại đối với các bệnh bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn (viết tắt là Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT) và các thông tư sửa đổi, bổ sung hiện hành liên quan.

- Thời gian tiêm phòng thực hiện theo tuổi động vật nuôi của trang trại và hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

- Kinh phí tiêm phòng: Chủ cơ sở chăn nuôi tự tổ chức tiêm phòng và chịu mọi chi phí thực hiện, định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả tiêm cho cơ quan quản lý thú y cấp huyện, cấp tỉnh.

b) Đối với các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ

- Đối với đàn gia cầm:

+ Tiêm phòng miễn phí vắc xin Cúm gia cầm và Niu-cát-xon cho các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ thuộc các huyện, thị xã, thành phố xây dựng vùng an toàn dịch bệnh (ATDB), gồm: Đồng Xoài, Đồng Phú, Chơn Thành, Bù Đăng, Hớn Quản, Bình Long và Phú Riềng (theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh về việc xây dựng vùng chăn nuôi gia cầm ATDB động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2030).

+ Tiêm phòng miễn phí vắc xin Cúm gia cầm cho các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ thuộc 03 huyện biên giới: Bù Gia Mập, Lộc Ninh và Bù Đốp (theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về việc phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025)

- Đối với đàn gia súc:

+ Bệnh Lở mồm long móng:

Tiêm miễn phí vắc xin Lở mồm long móng cho đàn trâu, bò, lợn đực giống, lợn nái giống của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn toàn tỉnh (theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước).

Tiêm miễn phí vắc xin Lở mồm long móng cho đàn trâu, bò, lợn của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn Hớn Quản, Chơn Thành (theo Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng vùng chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh động vật thực hiện Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh).

+ Bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò:

Tiêm miễn phí vắc xin Tụ huyết trùng của các hộ chăn nuôi trâu, bò nhỏ lẻ tại các xã biên giới và các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn toàn tỉnh (theo Công văn số 620/UBND-KT ngày 15/3/2011 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương tiêm phòng miễn phí cho gia súc của hộ đồng bào dân tộc và hộ chăn nuôi thuộc xã biên giới).

+ Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò:

Tiêm miễn phí vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn toàn tỉnh (theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh về việc phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò giai đoạn 2022-2030).

+ Bệnh Đại động vật:

Tiêm phòng miễn phí cho đàn chó, mèo của các hộ đồng bào dân tộc

thiếu số trên địa bàn tỉnh (theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh về việc phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh).

+ Bệnh Dịch tả lợn cổ điển:

Tiêm phòng miễn phí vắc xin Dịch tả lợn cổ điển cho các hộ chăn nuôi lợn nhỏ lẻ tại các huyện, thị xã xây dựng vùng ATDB gồm Chơn Thành và Hớn Quản (theo Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng vùng chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh động vật thực hiện Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh).

- Tiêm phòng các loại dịch bệnh nguy hiểm khác trên gia súc, gia cầm theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát, thống kê đàn vật nuôi và thực hiện đăng ký nhu cầu vắc xin tiêm phòng miễn phí nêu trên cho các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh, đảm bảo số lượng các loại vắc xin tiêm phòng phải đảm bảo đạt trên 80% tổng đàn gia súc, gia cầm (*Có Phụ lục Bảng tổng hợp số lượng vắc xin tiêm phòng miễn phí dự kiến trên địa bàn tỉnh năm 2024 gửi kèm theo*).

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y căn cứ vào chủng vi rút lưu hành tại thực địa để xác định chủng loại vắc xin sử dụng phòng, chống bệnh cho phù hợp. Liều lượng, đường tiêm theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

- Thời gian tiêm phòng: Thực hiện tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm 02 đợt/năm (đợt 1 vào khoảng tháng 4-7 và đợt 2 vào tháng 9-11). Các tháng còn lại tổ chức tiêm phòng bổ sung vật nuôi mới, vật nuôi đã tiêm phòng nhưng đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ.

- Các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ không thuộc diện được tiêm phòng động vật miễn phí như trên: Phải tự tổ chức tiêm phòng và chịu mọi chi phí thực hiện. Thời gian tiêm phòng thực hiện theo tuổi động vật nuôi và hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

- Khuyến khích các trang trại chăn nuôi tập trung, các hộ chăn nuôi tự tổ chức tiêm phòng các bệnh khác như các bệnh Đại cho chó, mèo, Tụ huyết trùng lợn, bệnh Lợn tai xanh, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi...

1.2.4. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát lâm sàng

- Tăng cường hoạt động hệ thống giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm từ cấp tỉnh xuống đến tận thôn, ấp, khu phố. Lực lượng thực hiện giám sát bao gồm: Hệ thống quản lý Thú y, chính quyền địa phương, người hành nghề dịch vụ Thú y và chủ các trang trại, hộ chăn nuôi.

- Giám sát lâm sàng phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt đối với đàn gia súc, gia cầm mới nuôi; đàn gia súc, gia cầm trong vùng có ổ dịch cũ; địa bàn có nguy cơ cao do Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh xác định.

- Khi có thông tin về dịch bệnh nguy hiểm, nhanh chóng xác minh, chẩn đoán, kịp thời triển khai khẩn cấp các biện pháp chống dịch động vật, kiên quyết xử lý không để dịch lây lan rộng.

b) Giám sát lưu hành mầm bệnh

- Tổ chức lấy mẫu giám sát vi rút gây bệnh nguy hiểm lưu hành như các bệnh: Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục trên trâu, bò, Dịch tả lợn cổ điển, Dịch tả lợn Châu Phi, Tai xanh, Cúm gia cầm, Niu-cát-xơn, Đại động vật và các dịch bệnh nguy hiểm khác trên đàn gia súc, gia cầm nhằm phát hiện, cảnh báo sớm, kịp thời áp dụng các biện pháp phòng ngừa, hạn chế phát sinh và lây lan dịch bệnh.

- Xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát dịch bệnh động vật trong quá trình nuôi, vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT và Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (viết tắt là Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT).

c) Giám sát sau tiêm phòng

- Xây dựng kế hoạch giám sát sau tiêm phòng để đánh giá kết quả tiêm phòng và khả năng đáp ứng miễn dịch của đàn gia súc, gia cầm sau khi được tiêm vắc xin.

- Tổ chức thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng tại các cơ sở chăn nuôi tập trung nhằm quản lý, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng tại cơ sở theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

- Việc tổ chức lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng thực hiện theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT và Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT.

d) Xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật; tiếp nhận và phản hồi thông tin về tình hình dịch bệnh động vật.

1.2.5. Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường

a) Đối với chăn nuôi quy mô trang trại

- Thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo quy định tại Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

- Chủ cơ sở chăn nuôi quy mô trang trại tự tổ chức và bố trí kinh phí thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng của cơ sở.

b) Đối với các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ

- Tổ chức thực hiện định kỳ ít nhất 02 đợt/năm tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh.

- Tiêu độc khử trùng đột xuất: khi có ổ dịch động vật phát sinh, nhanh chóng tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ổ dịch và xung quanh ổ dịch theo quy định.

- Việc thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi theo các nội dung tại Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

- Kinh phí thực hiện: Do ngân sách nhà nước chi trả.

1.2.6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm an toàn dịch bệnh (ATDB) động vật theo chỉ đạo tại Kết luận số 368-KL/TU ngày 25/06/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy tỉnh về phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh về việc xây dựng vùng chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng vùng chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh động vật thực hiện Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý vùng, cơ sở ATDB động vật theo quy định tại Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT và các văn bản quy định hiện hành.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố đã được công nhận vùng ATDB động vật tiếp tục củng cố, hoàn thiện, tăng cường năng lực, duy trì thường xuyên liên tục các biện pháp kiểm soát dịch bệnh nhằm bảo vệ vùng ATDB bền vững.

- Xây dựng các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung ATDB động vật đối với các dịch bệnh nguy hiểm như: Lở mồm long móng, Dịch tả lợn cổ điển, Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm, Niu-cát-xon và các dịch bệnh nguy hiểm khác theo quy định.

1.2.7. Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện tốt công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh theo Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản và các quy định hiện hành liên quan. Tiếp tục duy trì các điểm đăng ký kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh tại huyện Lộc Ninh và Hớn Quản theo Công văn số 1172/UBND-KT ngày 24/4/2020 của UBND tỉnh về việc thuận chủ trương thuê địa điểm phục vụ công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân liên hệ, đăng ký kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh. Nếu khi có nhu cầu thêm các điểm phục vụ



công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thì xin ý kiến UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý cơ sở giết mổ động vật theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy hoạch chăn nuôi, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Công văn số 1715/UBND-KT ngày 26/05/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 14/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý, kiểm soát giết mổ động vật bảo đảm ATDB, an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc giết mổ, vệ sinh thú y các điểm giết mổ, cơ sở giết mổ tập trung.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá các cơ sở giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT và các quy định pháp luật liên quan.

- Các đơn vị, tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ con giống vật nuôi cho người dân trong xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới... phải thực hiện đúng các quy định về kiểm dịch vận chuyển, quy định về quản lý con giống, các quy định phòng, chống dịch bệnh động vật và có sự tham gia của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Duy trì 02 chốt kiểm soát dịch bệnh động vật đầu mối giao thông tỉnh (trên tỉnh lộ ĐT741 tại xã Tân Lập - Đồng Phú và trên Quốc lộ 13 tại phường Thành Tâm - thị xã Chơn Thành giáp tỉnh Bình Dương) nhằm kiểm soát, hạn chế dịch bệnh xâm nhập ra/vào tỉnh theo Công văn số 4154/UBND-KT ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục duy trì, hoạt động các chốt kiểm soát dịch bệnh động vật.

- Khi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp tại các tỉnh giáp ranh, UBND cấp huyện các huyện giáp ranh thành lập các chốt kiểm soát dịch bệnh tạm thời nhằm kiểm soát, ngăn chặn dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn.

- Tăng cường hoạt động Đội kiểm tra liên ngành cấp huyện (gồm các lực lượng: Thú y, công an, quản lý thị trường, chính quyền địa phương, lực lượng biên phòng (nếu có) ...). Thực hiện kiểm tra về vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn quản lý. Đặc biệt tại khu vực biên giới, tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trái phép qua biên giới. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định.

- Phối hợp với các tỉnh lân cận kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, kinh

doanh động vật, sản phẩm động vật ra vào tỉnh.

1.2.8. Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc Thú y, hành nghề Thú y

- Tổ chức triển khai, tuyên truyền và yêu cầu các cửa hàng kinh doanh thuốc Thú y, các tổ chức và cá nhân hành nghề Thú y trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng theo Luật Thú y, Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số Điều của Luật thú y; Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định về quản lý thuốc thú y; Thông tư số 12/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định về quản lý thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất; kê đơn, đơn thuốc thú y; sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y và các văn bản quy định hiện hành liên quan của Trung ương, UBND tỉnh.

- Các tổ chức, cá nhân hành nghề Thú y (buôn bán thuốc Thú y, tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật...) phải có chứng chỉ hành nghề Thú y, thực hiện các quy định của pháp luật về Thú y và pháp luật có liên quan trong hành nghề. Được Nhà nước hỗ trợ, khuyến khích khi tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương. Cung cấp thông tin liên quan đến dịch bệnh động vật và tuân thủ, tham gia công tác phòng, chống dịch khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

1.2.9. Công tác chống dịch bệnh

- Thực hiện nghiêm việc khai báo và báo cáo dịch bệnh động vật theo quy định tại Điều 19 Luật Thú y năm 2015, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT và các văn bản quy định hiện hành liên quan khác.

- Khi có thông tin về dịch bệnh, cơ quan có chức năng quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện kiểm tra, xác minh và nếu nghi ngờ là dịch bệnh nguy hiểm như: Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục trên trâu, bò, Dịch tả lợn cổ điển, Dịch tả lợn Châu Phi, Lợn tai xanh, Đại động vật, Cúm gia cầm, Niu-cát-xơn và các dịch bệnh nguy hiểm khác thì báo cáo Chi cục Chăn nuôi và Thú y để phối hợp tổ chức kiểm tra, chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm xác định bệnh. Đồng thời phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương triển khai ngay các biện pháp khống chế dịch bệnh nhằm kịp thời bao vây, khống chế, dập tắt ổ dịch ngay trong diện hẹp theo quy định.

- Khi có dịch bệnh xảy ra, thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch động vật cấp tỉnh, huyện, xã theo quy định tại Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng; chống dịch bệnh động vật các cấp; chủ động lập phương án phòng, chống dịch trên địa bàn để thực hiện.

- Thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch và triển khai các nội dung, giải pháp chống dịch theo quy định Luật Thú y, các văn bản của Trung ương và

UBND tỉnh; hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y.

2. Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản

Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định Luật Thú y, Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi, Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chương trình phát triển thủy sản giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 21/06/2021 của UBND tỉnh về phòng, chống một số bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 21/06/2021 của UBND tỉnh về việc quan trắc, cảnh báo và giám sát môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025.

3. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn phòng, chống dịch bệnh

- Tổ chức thông tin tuyên truyền về tính chất nguy hiểm của các loại dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về Thú y bằng nhiều cách thức như: Báo chí, đài phát thanh - truyền hình, trang website của ngành nông nghiệp, tờ rơi, băng rôn, áp phích, pano, tuyên truyền trên xe lưu động; qua các buổi tọa đàm, hội nghị, hội thảo..., tạo điều kiện dễ dàng tiếp cận thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người chăn nuôi, người buôn bán, giết mổ trong phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tổ chức tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về quản lý chăn nuôi, phòng, chống bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản và công tác xây dựng, quản lý cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật cho cán bộ chuyên môn Thú y, nhân viên Thú y cấp xã, mạng lưới Thú y cơ sở, hành nghề dịch vụ Thú y và cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi động vật thủy sản.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, công tác tiêm phòng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch theo các nội dung, kế hoạch, chỉ đạo của UBND tỉnh; kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc và đề xuất các giải pháp khắc phục đảm bảo đạt hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra các hoạt động trong công tác phòng, chống dịch bệnh như hoạt động buôn bán thuốc thú y, cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc từ động vật để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm. Kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm các quy định của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Triển khai kiểm tra, đánh giá về chăn nuôi an toàn sinh học, ATDB, an toàn thực phẩm, công tác phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm. Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện tiêm phòng các bệnh

bắt buộc đối với cơ sở chăn nuôi. Xử lý nghiêm các trường hợp không thực hiện tiêm phòng bắt buộc theo quy định pháp luật về Thú y.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có).
- Từ nguồn ngân sách địa phương thực hiện theo phân cấp quản lý, đồng thời lồng ghép với các chương trình, dự án đã giao hàng năm.
- Từ nguồn thu để đầu tư nâng cao năng lực chuẩn đoán, xét nghiệm đáp ứng yêu cầu giám sát, xét nghiệm xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.
- Từ nguồn xã hội hóa, nguồn hỗ trợ các doanh nghiệp, người dân chăn nuôi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Căn cứ tình hình dịch bệnh, chỉ đạo của Trung ương, chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh cho phù hợp điều kiện thực tế và theo quy định.
- Triển khai, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, tổng kết, báo cáo kế hoạch trên địa bàn tỉnh; Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng Thú y đảm bảo cho phòng, chống dịch bệnh, an toàn dịch bệnh động vật.
- Bố trí kinh phí triển khai thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc phần ngân sách cấp tỉnh như sau:
 - + Kinh phí chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng, chống dịch cấp tỉnh; kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh; tổ giúp việc, tổ công tác liên ngành; kinh phí phòng, chống buôn lậu động vật, sản phẩm động vật; kinh phí giám sát, tập huấn, hội nghị, hội thảo, thông tin tuyên truyền cấp tỉnh.
 - + Đảm bảo kinh phí mua vắc xin, vật tư tiêm phòng dịch bệnh động vật thực hiện các Chương trình, kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật bao gồm: Lở mồm long móng, Đại động vật, Tụ huyết trùng trên trâu, bò, Viêm da nổi cục trên trâu, bò, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu Phi... Đảm bảo kinh phí thực hiện xây dựng vùng, cơ sở ATDB động vật. Kinh phí cho công tác quản lý và thực hiện các chương trình, dự án phát triển, tái cơ cấu chăn nuôi; kinh phí xây dựng chuỗi liên kết trong chăn nuôi; kinh phí kiểm tra đánh giá các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; kinh phí kiểm tra, giám sát sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; Chương trình phòng, chống dịch

bệnh động vật thủy sản và quan trắc cảnh báo, giám sát môi trường trong nuôi trồng thủy sản; Kiểm tra, đánh giá công tác quản lý giống vật nuôi, môi trường chăn nuôi và kinh phí các dự án, chương trình, kế hoạch quản lý phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật khác khi có phát sinh.

+ Đảm bảo kinh phí lấy mẫu, gửi mẫu xét nghiệm chống dịch; kinh phí chủ động lấy mẫu giám sát dịch bệnh; chi phí cho thành lập, hoạt động các chốt kiểm soát dịch bệnh tạm thời cấp tỉnh. Kinh phí mua sắm hóa chất, dụng cụ, bảo hộ lao động thực hiện các tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường theo chỉ đạo Trung ương, UBND tỉnh và kinh phí thực hiện các hoạt động phòng, chống động vật liên quan khác theo quy định.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện các nội dung Kế hoạch này và quy định của pháp luật liên quan:

+ Xây dựng các kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo nội dung Kế hoạch này.

+ Xây dựng dự toán kinh phí và mua sắm, bảo quản, cấp phát vắc xin, hóa chất và vật tư thực hiện các chương trình của Trung ương, của tỉnh đảm bảo số lượng, chất lượng và sự đồng bộ sử dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định và hướng dẫn chuyên môn của Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

+ Phân công, bố trí cán bộ chuyên môn trực các ngày nghỉ, thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, Tết để tiếp nhận thông tin dịch bệnh, kiểm tra, lấy mẫu xét nghiệm chẩn đoán mầm bệnh kịp thời, phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tổng hợp kết quả thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Cục Thú y và Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, đồng thời, thực hiện thẩm định và quyết toán theo quy định.

3. Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện các hoạt động giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin, tuyên truyền và phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh trong phòng, chống dịch bệnh lây sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện phối hợp giữa ngành y tế, nông nghiệp trong phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực có ổ dịch nguy hiểm và khu vực tiêu hủy động vật bệnh, chết theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Định hướng cho các cơ quan báo chí, Cổng/Trang thông tin điện tử (website), bản tin của các cơ quan nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp, hệ thống truyền thanh cơ sở các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch.

- Cấp phép xuất bản các tài liệu không kinh doanh, bản tin, và các hoạt động khác cho các tổ chức có nhu cầu liên quan đến phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

6. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với các đơn vị liên quan, chính quyền các địa phương đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc. Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông tham gia thực hiện nhiệm vụ tại các chốt kiểm dịch động vật tạm thời theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

7. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tổ chức phối hợp tốt với các lực lượng chức năng trong công tác quản lý các cửa khẩu. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ biên giới, cửa khẩu, đường mòn, lối mở.

- Chủ động cập nhật chỉ đạo của Bộ Quốc phòng liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh để triển khai thực hiện hiệu quả, kịp thời.

- Tuyên truyền cho Nhân dân khu vực biên giới không tham gia hoặc tiếp tay cho việc vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật nhập khẩu trái phép, đồng thời thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm.

8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo lực lượng vũ trang phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh động vật trong các đơn vị quân đội; hỗ trợ việc tiêu hủy động vật mắc bệnh, động vật chết để ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

9. Cục Quản lý thị trường - Thường trực Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bình Phước

- Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường trực thuộc thực hiện triển khai các biện pháp nghiệp vụ, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật từ nước ngoài vào Việt Nam; tăng cường kiểm tra, kiểm soát xử lý nghiêm các hành vi vi phạm kinh doanh động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc xuất xứ trên thị trường.

- Phối hợp chặt chẽ, chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan thú y các cấp; phối hợp chỉ đạo tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

10. Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng, tích cực phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, cấp xã trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, xây dựng vùng ATDB động vật trên địa bàn quản lý. Xây dựng kế hoạch thực hiện và bố trí đủ nguồn lực (kinh phí, nhân lực) cho công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý trên cơ sở Kế hoạch này, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT để theo dõi, phối hợp và tổ chức thực hiện.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo Kế hoạch này; thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch ATDB, phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân chủ động tự bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, động vật thủy sản của mình và cộng đồng.

- Tổ chức điều tra, thống kê chính xác các số liệu về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh; triển khai thực hiện giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm, kịp thời xử lý không để lây lan ra diện rộng; triển khai công tác tiêm phòng; tiêu độc khử trùng; chống dịch; kiểm soát giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Rà soát, quản lý hoạt động hành nghề thú y trên địa bàn quản lý, yêu cầu các tổ chức, cá nhân hành nghề Thú y phải có chứng chỉ hành nghề Thú y. Hướng dẫn, yêu cầu cá nhân hành nghề Thú y khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm phải báo ngay cho nhân viên Thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y nơi gần nhất và hỗ trợ địa phương trong công tác phòng, chống dịch động vật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Bố trí kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc phần ngân sách cấp huyện bao gồm:

+ Kinh phí hoạt động cho Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã; đội kiểm tra liên ngành cấp huyện; các lực lượng tham gia trực chốt kiểm dịch tạm thời do UBND cấp huyện thành lập; chi phí thực tế tiêu hủy gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trong các trường hợp không quy được trách nhiệm của chủ hàng trong việc hoàn trả chi phí tiêu hủy theo quy định do các lực lượng

phòng, chống buôn lậu, cơ quan thú y và các cơ quan chức năng khác bắt buộc phải tiêu hủy; kinh phí quản lý chăn nuôi, rà soát, thống kê, giám sát đàn gia súc, gia cầm và chi phí khác phục vụ công tác phòng, chống dịch.

+ Kinh phí cho công tác tiêu hủy gia súc, gia cầm; công tác tiêu độc, khử trùng; kinh phí kiểm tra, giám sát; trang bị thiết bị, máy móc phun xịt tiêu độc sát trùng, hỗ trợ chi phí xăng xe, phương tiện cho người đi tiêu độc, kinh phí tuyên truyền và các chi phí khác có liên quan ngoài phân ngân sách tỉnh phục vụ công tác chống dịch khi UBND tỉnh công bố dịch toàn tỉnh.

+ Kinh phí phục vụ phòng, chống dịch xảy ra trên địa bàn, gồm: Mua vắc xin, hóa chất, vật tư, chi công tiêm phòng, trả công thực hiện tiêu độc khử trùng; kinh phí hỗ trợ gia súc, gia cầm chết do phản ứng sau tiêm phòng; chi hỗ trợ hộ chăn nuôi có gia súc, gia cầm phải tiêu hủy bắt buộc và chi phí khác có liên quan trong trường hợp chưa đủ điều kiện công bố dịch hoặc UBND cấp huyện công bố dịch.

+ Kinh phí trả công tiêm phòng, công tiêu độc sát trùng và các chi phí liên quan triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật bao gồm: Lở mồm long móng, Đại động vật, Tụ huyết trùng trên trâu, bò, Viêm da nổi cục trên trâu, bò, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu Phi...; kinh phí xây dựng, duy trì vùng, cơ sở ATDB động vật; thực hiện các tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường trên địa bàn. Chi phí khác tổ chức thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường theo chỉ đạo của UBND tỉnh và kinh phí cho các hoạt động khác kiểm soát phòng, chống dịch bệnh, ATDB động vật.

- Báo cáo định kỳ (hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, 01 năm) và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh, xây dựng vùng, cơ sở ATDB động vật trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố cho Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để tổng hợp báo cáo Trung ương và UBND tỉnh theo quy định.

12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên

Chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống từ tỉnh đến cơ sở vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia cùng với các cấp chính quyền tăng cường tuyên truyền tính chất nguy hiểm của dịch bệnh và các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật, ATDB động vật. Tham gia công tác giám sát thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và báo cáo dịch bệnh theo quy định.

13. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan tới chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và hành nghề Thú y

Chấp hành, thực hiện nghiêm quy định về chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật, an toàn dịch bệnh động vật, các quy định khác có liên quan của pháp luật về vệ sinh Thú y, bảo vệ môi trường, phòng, chống bệnh truyền nhiễm và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y nhằm bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh



Bình Phước năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Cục Thú y;
- TTTU, TT. HDND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đài PT-TH và Báo Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT (NN-118/01).

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh



Phụ lục

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG VẮC XIN TIÊM PHÒNG, HÓA CHẤT KHỬ TRÙNG MIỄN PHÍ DỰ KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: 24 /KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Vắc xin LMLM (liều/năm)	Vắc xin DTLCĐ (liều/năm)	Vắc xin THT (liều/năm)	Vắc xin VDNC (liều/năm)	Vắc xin Đại động vật (liều/năm)	Vắc xin CGC (liều/năm)	Vắc xin Niu-cát-xon (liều/năm)	Số lượng hóa chất khử trùng định kỳ (lít)	Ghi chú
1	Bình Long	3.780		870	1.850	200	658.000	658.000	718	
2	Bù Đăng	10.890		3.580	5.550	5.400	70.000	65.600	598	
3	Bù Đốp	14.400		4.020	7.200	3.325	32.000	-	722	
4	Bù Gia Mập	15.100		6.440	7.550	4.400	12.400	-	490	
5	Chơn Thành	18.240	10.690	1.700	3.500	3.946	504.800	455.300	1.050	
6	Đồng Phú	2.770		1.200	1.875	1.680	139.600	137.800	686	
7	Đồng Xoài	1.740		70	675	490	23.600	36.000	214	
8	Hớn Quản	19.220	9.600	3.810	4.800	4.600	510.800	511.000	1.302	
9	Lộc Ninh	25.300		9.800	12.625	9.100	59.200	-	1.530	
10	Phú Riềng	8.120		1.980	2.800	1.776	284.000	269.000	860	
11	Phước Long	1.550		140	450	250			254	
Tổng		121.110	20.290	33.610	48.875	35.167	2.294.400	2.132.700	8.424	

Lưu ý: Trong quá trình triển khai, các địa phương rà soát đối lượng tiêm phòng kịp thời đăng ký bổ sung, điều chỉnh để triển khai tiêm phòng đạt kết quả cao, đạt tỷ lệ tiêm phòng trên 80% tổng đàn gia súc, gia cầm